

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên chuyên viên tỉnh Thanh Hóa năm 2020 (theo chỉ tiêu được Bộ Nội vụ thống nhất năm 2019)

Căn cứ Luật cán bộ công chức năm 2008; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/6/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 4254/BNV-CCVC ngày 05/9/2019 của Bộ Nội vụ về tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên chuyên viên, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên, tỉnh Thanh Hóa nhằm mục đích không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đảm bảo cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm; đảm bảo việc

thực hiện tốt chế độ, chính sách tiền lương theo trình độ, năng lực của cán bộ, công chức để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức.

Động viên, khuyến khích cán bộ, công chức học tập nâng cao trình độ, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong việc bố trí cán bộ, công chức đúng vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức.

2. Yêu cầu:

Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan trong việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

II. ĐỐI TƯỢNG, CHỈ TIÊU THI NÂNG NGẠCH

1. Đối tượng dự thi:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức và Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP.

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước từ cấp huyện trở lên hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

c) Các đối tượng theo quy định tại điểm a và điểm b mục 1 phần này thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo ở cấp xã.

Công chức tham dự kỳ thi phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn ngạch, dự thi theo quy định và được cơ quan, đơn vị có văn bản đề nghị cử dự thi.

2. Chỉ tiêu thi nâng ngạch:

Căn cứ Công văn số 4254/BNV-CCVC ngày 05/9/2019 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa, theo đó Bộ Nội vụ thống nhất chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức năm 2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa là 238 chỉ tiêu, trong đó:

- Nâng ngạch lên chuyên viên chính: 200 chỉ tiêu.
- Nâng ngạch lên chuyên viên: 38 chỉ tiêu.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính.

1.1. Điều kiện dự thi:

a) Công chức đang giữ ngạch chuyên viên (mã số 01.003), có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ

của ngạch chuyên viên chính theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ;

b) Được cơ quan sử dụng công chức đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận các nhiệm vụ trong cùng ngành chuyên môn ở vị trí việc làm có yêu cầu ngạch chuyên viên chính;

d) Có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch chuyên viên tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

Đối với trường hợp đang giữ ngạch chuyên viên mà trước khi bổ nhiệm ngạch chuyên viên đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở công việc yêu cầu trình độ đại học trở lên thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đó sau khi trừ 12 tháng (tính là thời gian tập sự) được tính tương đương với thời gian giữ ngạch chuyên viên.

1.2. Tiêu chuẩn dự thi:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương;

đ) Đối với công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính thì trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu. Cụ thể như sau:

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập văn bản quy phạm pháp luật mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và được cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp tham gia xây dựng văn bản mà theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không bắt buộc cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì phải thành lập Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập thì phải có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng của người có thẩm quyền.

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo hoặc Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn đề tài, đề án, chương trình, dự án cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt.

Có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật, gồm: Dự án Luật, Nghị quyết của Quốc hội, dự án Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

2. Thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên.

2.1. Điều kiện dự thi:

a) Công chức đang giữ ngạch nhân viên (01.005), cán sự (01.004), có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ;

b) Được cơ quan sử dụng công chức đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận các nhiệm vụ trong cùng ngành chuyên môn ở vị trí việc làm có yêu cầu ngạch chuyên viên chính;

d) Có thời gian giữ ngạch cán sự hoặc tương đương tối thiểu là 3 năm (36 tháng). Trường hợp đang giữ ngạch nhân viên thì thời gian giữ ngạch nhân viên hoặc tương đương tối thiểu là 5 năm (60 tháng). Có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch nhân viên, cán sự tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

Đối với trường hợp đang giữ ngạch cán sự, nhân viên mà trước khi bổ nhiệm ngạch đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở công

việc yêu cầu trình độ cao đẳng, trung cấp trở lên thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đó trừ đi thời gian tập sự được tính tương đương với thời gian giữ ngạch cán sự, nhân viên.

2.2. Tiêu chuẩn dự thi:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

IV. QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG

Căn cứ Công văn số 2749/BNV-CCVC ngày 18/6/2018 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018; quy định về sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ và tin học tương đương như sau:

1. Về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ: Công chức dự thi có một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ sau đây thì đáp ứng đủ tiêu chuẩn dự thi:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên về ngoại ngữ;
- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập bằng tiếng nước ngoài;
- Có bằng tốt nghiệp thạc sỹ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây;
- Có bằng tốt nghiệp tiến sỹ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây;
- Có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;
- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương trình độ bậc 2 đối với người dự thi lên chuyên viên, bậc 3 đối với người dự thi lên chuyên viên chính khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Việc xác định chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 2, bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014, Thông tư số 08/2017/TT-

BGDĐT ngày 04/4/2017, Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016, Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Về tiêu chuẩn trình độ tin học: Công chức dự thi có một trong các văn bằng, chứng chỉ tin học sau đây thì đáp ứng đủ tiêu chuẩn dự thi:

- Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Việc xác định chứng chỉ tin học tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản được thực hiện theo Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016, của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015, Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 hướng dẫn quy đổi chứng chỉ tin học khi cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch công chức.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI, LỆ PHÍ THI

1. Hồ sơ đăng ký dự thi.

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên bao gồm các thành phần sau:

a) Quyết định tuyển dụng, tiếp nhận công chức;

b) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu số 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức theo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP và Khoản 14 Điều 1 Nghị định số 161/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức năm 2019 và tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch công chức đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe (theo mẫu giấy khám sức khỏe ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế) do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

e) Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu, tên văn bản hoặc văn bản xác nhận đề án, đề tài, chương trình đã được cấp có thẩm quyền thông qua, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (đối với công chức dự thi từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính);

f) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc điều động, luân chuyển đối với đối tượng quy định tại Điểm c Mục 1 Phần II Kế hoạch này (đối với công chức dự thi từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính).

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

2. Lệ phí thi.

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Lệ phí thi: 600.000 đồng/người.

VI. MÔN THI, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI NÂNG NGẠCH

Thi nâng ngạch công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì công chức dự thi nâng ngạch được dự thi tiếp vòng 2 quy định tại mục 2 phần này.

2. Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên chính: Thi viết, thời gian 180 phút theo yêu cầu của ngạch dự thi với thang điểm 100.

b) Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên: Thi viết, thời gian 120 phút theo yêu cầu của ngạch dự thi với thang điểm 100.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI

1. Xác định người trúng tuyển.

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên chuyên viên phải có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 quy định tại Mục 2 Phần VI đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: người dự tuyển là nữ; người dự tuyển là người dân tộc thiểu số; người dự tuyển nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh), trường hợp bằng tuổi nhau thì người có thời gian công tác nhiều hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức.

b) Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch lần sau.

2. Thông báo kết quả thi nâng ngạch.

a) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi vòng 2, Hội đồng thi nâng ngạch công chức phải báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả chấm thi và gửi thông báo bằng văn bản tới cơ quan, đơn vị có công chức dự thi nâng ngạch về điểm thi của công chức để thông báo cho công chức dự thi được biết.

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi vòng 2, công chức dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi viết vòng 2. Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo.

c) Sau khi thực hiện các quy định tại điểm a và điểm b mục này, Hội đồng thi nâng ngạch công chức báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả kỳ thi và danh sách công chức trúng tuyển. Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi của Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thông báo kết quả thi và danh sách công chức trúng tuyển bằng văn bản tới cơ quan, đơn vị có công chức tham dự kỳ thi.

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI

1. Dự kiến lộ trình các nội dung kế hoạch tổ chức thi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên theo chỉ tiêu được Bộ Nội vụ thống nhất năm 2019, gửi các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Trước ngày 25/4/2020.

- Sở Nội vụ tham mưu Công văn triển khai Kế hoạch thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên, đồng thời thông báo thời gian tiếp nhận hồ sơ đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Trong tháng 5/2020.

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch; Thành lập Hội đồng thi nâng ngạch và Ban Giám sát kỳ thi: Trong tháng 6/2020.

- Căn cứ báo cáo kết quả của Hội đồng thi, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch và danh sách công chức trúng tuyển. Trong tháng 7/2020.

(Thời gian tổ chức thực hiện cụ thể sẽ thông báo trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ tại địa chỉ <http://snv.thanhhoa.gov.vn>).

2. Địa điểm tổ chức thi: Tại trường Đại học Hồng Đức.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND tỉnh.

- Quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên theo chỉ tiêu năm 2019 (dự kiến Hội đồng thi nâng ngạch gồm 07 thành viên, cụ thể: Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ và các ủy viên là Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Văn phòng Sở Nội vụ, Trưởng phòng Công chức, viên chức Sở Nội vụ).

- Quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ thi (dự kiến Ban Giám sát gồm 05 thành viên, cụ thể: Trưởng ban Giám sát là Chánh Thanh tra tỉnh; các Giám sát viên là công chức đại diện Văn phòng UBND tỉnh, Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp).

- Quyết định phê duyệt danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch lên chuyên viên, chuyên viên chính;
- Quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi và danh sách công chức trúng tuyển;
- Phê duyệt kinh phí để tổ chức kỳ thi.

2. Hội đồng thi nâng ngạch.

Hội đồng thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thi nâng ngạch công chức theo đúng quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

3. Sở Nội vụ.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng thi nâng ngạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch thi nâng ngạch công chức;
- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ công chức dự thi đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;
- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức; Ban Giám sát kỳ thi;
- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức;
- Tham mưu giúp Hội đồng thi nâng ngạch công chức thành lập các Ban và Tổ giúp việc cho Hội đồng thi đảm bảo đúng quy định;
- Thu lệ phí và lập dự toán kinh phí, quyết toán kinh phí theo quy định để tổ chức thi nâng ngạch công chức; chuẩn bị văn phòng phẩm để phục vụ kỳ thi;
- Phối hợp với Viện khoa học Tổ chức Nhà nước - Bộ Nội vụ để tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính (vòng 1); tổ chức ra đề thi, đáp án môn thi chuyên môn, nghiệp vụ (vòng 2) và các nội dung khác có liên quan;
- Báo cáo Hội đồng thi nâng ngạch công chức những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình tổ chức kỳ thi.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức.

5. Công an tỉnh: Cử cán bộ tham gia Ban Giám sát kỳ thi và đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ chức kỳ thi khi có yêu cầu.

6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thông báo công khai Kế hoạch này đến toàn thể công chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc để công chức biết, đăng ký dự thi;

- Rà soát vị trí việc làm, tổ chức xét chọn, lập danh sách công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi kèm theo hồ sơ công chức gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, trước pháp luật về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn của công chức dự thi;

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác tổ chức thi, tạo điều kiện cho công chức tham dự thi;

- Công chức dự thi chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ dự thi. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế kỳ thi và các quy định của pháp luật có liên quan.

7. Trường Đại học Hồng Đức: Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức kỳ thi (bao gồm thi trắc nghiệm vòng 1 trên máy vi tính và thi viết vòng 2), đảm bảo an ninh, an toàn và các yêu cầu về kỹ thuật; bố trí, phân công, điều động cán bộ, công chức, viên chức tham gia kỳ thi theo yêu cầu của Hội đồng thi nâng ngạch công chức.

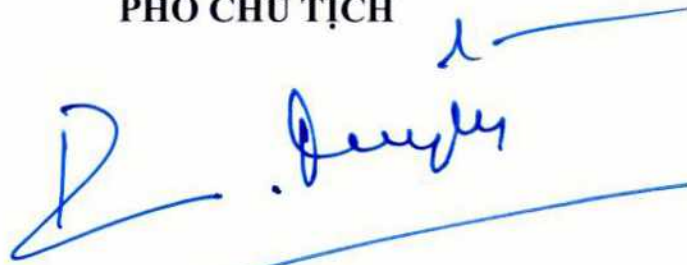
8. Các đơn vị có liên quan: Có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên theo chỉ tiêu năm 2019 hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên tỉnh Thanh Hóa năm 2020 (theo chỉ tiêu được Bộ Nội vụ thống nhất năm 2019). Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền